

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI MINH HỌA-KỶ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2015

Môn: ĐỊA LÍ

Thời gian làm bài: 180 phút.

**Câu I.**(2,0 điểm)

1. Trình bày hậu quả và các biện pháp phòng chống bão ở nước ta.
2. Chứng minh rằng sự phân bố dân cư nước ta chưa hợp lí. Tại sao dân số thành thị Việt Nam ngày càng tăng nhanh?

**Câu II.**(3,0 điểm)

1. Chứng minh rằng cơ cấu công nghiệp theo ngành ở nước ta tương đối đa dạng. Trình bày vấn đề phát triển công nghiệp khai thác dầu khí của nước ta.
2. Trình bày sự khác nhau về cơ cấu cây công nghiệp lâu năm giữa Trung du và miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên. Nguyên nhân nào về mặt tự nhiên dẫn đến sự khác nhau đó?

**Câu III.**(2,0 điểm)

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

1. Nêu tên các trung tâm du lịch quốc gia.
2. Chứng minh tài nguyên du lịch nhân văn nước ta đa dạng, phong phú.

**Câu IV.**(3,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

GIÁ TRỊ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP PHÂN THEO NGÀNH  
CỦA NƯỚC TA NĂM 2000 VÀ NĂM 2010

(Đơn vị: Nghìn tỉ đồng)

Năm	Tổng số	Chia ra		
		Trồng trọt	Chăn nuôi	Dịch vụ
2000	129,1	101,1	24,9	3,1
2010	540,2	396,7	135,2	8,3

1. Vẽ biểu đồ tròn thể hiện quy mô giá trị sản xuất nông nghiệp và cơ cấu của nó phân theo ngành ở nước ta năm 2000 và năm 2010.
2. Nhận xét cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp phân theo ngành của nước ta năm 2000, 2010 và giải thích.

-----HẾT-----

Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) trong khi làm bài.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM**

**ĐỀ THI MINH HỌA-KỶ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2015**

**Môn thi: ĐỊA LÍ**

<b>Câu</b>	<b>Ý</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm</b>
<b>I</b> (2,0 điểm)	<b>1</b>	<b>Trình bày hậu quả và các biện pháp phòng chống bão ở nước ta.</b>	<b>1,00</b>
		a) Hậu quả của bão:	0,50
		- Tàn phá các công trình xây dựng, làm chìm đắm tàu thuyền, tác hại rất lớn đến sản xuất và đời sống nhân dân, nhất là ở vùng ven biển,...	0,25
		- Gây ngập mặn vùng ven biển, làm ngập lụt trên diện tích rộng...	0,25
	b) Các biện pháp phòng chống bão:	0,50	
	Thí sinh trình bày được một số biện pháp phòng chống bão đảm bảo tính khoa học, phù hợp với thực tiễn. Ví dụ như: làm tốt công tác dự báo bão, sơ tán dân, thông báo cho tàu thuyền về nơi trú ẩn; củng cố đê điều; chống bão kết hợp với chống lụt, úng và chống lũ, xói mòn,...		
<b>2</b>		<b>Chứng minh rằng sự phân bố dân cư nước ta chưa hợp lí. Tại sao dân số thành thị Việt Nam ngày càng tăng nhanh?</b>	<b>1,00</b>
		a) Chứng minh rằng sự phân bố dân cư nước ta chưa hợp lí.	0,50
		- Đồng bằng: tập trung khoảng 75% dân số, mật độ dân số cao; trung du, miền núi: dân số ít, mật độ dân số thấp trong khi có nhiều tài nguyên thiên nhiên quan trọng.	0,25
		- Dân cư nông thôn chiếm tỉ trọng cao hơn rất nhiều so với dân cư thành thị.	0,25
		b) Tại sao dân số thành thị Việt Nam ngày càng tăng nhanh?	0,50
		- Do tác động của công nghiệp hóa, đô thị hóa.	0,25
- Do dễ tìm được việc làm phù hợp với trình độ và điều kiện sống thuận lợi ở đô thị...	0,25		
<b>II</b> (3,0 điểm)	<b>1</b>	<b>Chứng minh rằng cơ cấu công nghiệp theo ngành ở nước ta tương đối đa dạng. Trình bày vấn đề phát triển công nghiệp khai thác dầu khí của nước ta.</b>	<b>1,50</b>
		a) Chứng minh rằng cơ cấu công nghiệp theo ngành ở nước ta tương đối đa dạng	0,50
		- Theo phân loại hiện hành, nước ta có 3 nhóm với 29 ngành công nghiệp.	0,25
- Trong cơ cấu ngành công nghiệp hiện nay đang nổi lên một số ngành công nghiệp trọng điểm (dẫn chứng).	0,25		



		<p>b) Trình bày vấn đề phát triển công nghiệp khai thác dầu khí của nước ta.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dầu khí tập trung ở thềm lục địa với trữ lượng lớn, nhất là bể Cửu Long và Nam Côn Sơn.</li> <li>- Khai thác dầu khí từ 1986, sản lượng tăng liên tục...</li> <li>- Ngành công nghiệp lọc - hóa dầu ra đời với nhà máy lọc dầu Dung Quất.</li> <li>- Khai thác khí tự nhiên sử dụng cho sản xuất điện, đạm.</li> </ul>	<p>1,00</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
	<b>2</b>	<p><b>Trình bày sự khác nhau về cơ cấu cây công nghiệp lâu năm giữa Trung du và miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên. Nguyên nhân nào về mặt tự nhiên dẫn đến sự khác nhau đó?</b></p>	<b>1,50</b>
		<p>a) Trình bày sự khác nhau về cơ cấu cây công nghiệp lâu năm giữa Trung du và miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung du và miền núi Bắc Bộ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có cả cây công nghiệp nhiệt đới, cận nhiệt và ôn đới.</li> <li>+ Cây chủ yếu: chè, trâu, sỏ, hồi...</li> </ul> </li> <li>- Tây Nguyên: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chủ yếu cây công nghiệp nhiệt đới, trên các vùng địa hình cao có cả cây cận nhiệt (chè).</li> <li>+ Cây chủ yếu: Cà phê, cao su, chè, hồ tiêu...</li> </ul> </li> </ul>	<p>1,00</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
		<p>b) Nguyên nhân: Có sự khác nhau giữa hai vùng về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khí hậu: Trung du và miền núi Bắc Bộ mang đặc điểm nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh. Tây Nguyên có tính chất cận xích đạo với một mùa mưa và mùa khô kéo dài.</li> <li>- Địa hình, đất...</li> </ul>	<p>0,50</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
<b>III</b> <b>(2,0</b> <b>điểm)</b>	<b>1</b>	<p><b>Nêu tên các trung tâm du lịch quốc gia</b></p>	<b>1,00</b>
		Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh.	1,00
	<b>2</b>	<p><b>Chứng minh tài nguyên du lịch nhân văn nước ta đa dạng, phong phú</b></p>	<b>1,00</b>
		- Khoảng 4 vạn di tích lịch sử - văn hóa (hơn 2,6 nghìn được xếp hạng).	0,25
		- Có nhiều di sản thế giới: Vật thể (Cố đô Huế, Phố cổ Hội An...), phi vật thể (Nhã nhạc cung đình Huế, dân ca Quan họ...), hỗn hợp (danh thắng Tràng An).	0,25
	- Lễ hội: Đa dạng, nhiều, diễn ra quanh năm, tập trung nhiều vào mùa xuân.	0,25	
	- Làng nghề, văn nghệ dân gian, ẩm thực đa dạng, có ở khắp nơi...	0,25	

<b>IV</b> (3,0 điểm)	<b>1</b>	<b>Vẽ biểu đồ</b>	<b>2,00</b>																		
	a) Xử lí số liệu.		0,50																		
	- Tính cơ cấu: CƠ CẤU GIÁ TRỊ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP PHÂN THEO NGÀNH CỦA NƯỚC TA, NĂM 2000 VÀ NĂM 2010 (Đơn vị: %)		0,25																		
	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Năm</th> <th rowspan="2">Tổng số</th> <th colspan="3">Chia ra</th> </tr> <tr> <th>Trồng trọt</th> <th>Chăn nuôi</th> <th>Dịch vụ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>2000</td> <td>100,0</td> <td>78,3</td> <td>19,3</td> <td>2,4</td> </tr> <tr> <td>2010</td> <td>100,0</td> <td>73,5</td> <td>25,0</td> <td>1,5</td> </tr> </tbody> </table>		Năm	Tổng số	Chia ra			Trồng trọt	Chăn nuôi	Dịch vụ	2000	100,0	78,3	19,3	2,4	2010	100,0	73,5	25,0	1,5	0,25
	Năm	Tổng số			Chia ra																
Trồng trọt			Chăn nuôi	Dịch vụ																	
2000	100,0	78,3	19,3	2,4																	
2010	100,0	73,5	25,0	1,5																	
- Tính bán kính đường tròn (r): Cho $r_{2000} = 1$ đơn vị bán kính, thì $r_{2010} = 1 \cdot \sqrt{540,2 : 129,1}$ đơn vị bán kính.			0,25																		
b) Vẽ biểu đồ. Yêu cầu: - Chính xác về số liệu. - Có tên và chú giải.			1,50																		
c) Nhận xét và giải thích			<b>1,00</b>																		
a) Nhận xét: - Trồng trọt có tỉ trọng cao nhất, tiếp đến là chăn nuôi, thấp nhất là dịch vụ. - Có sự thay đổi: Tỉ trọng ngành chăn nuôi tăng, trồng trọt và dịch vụ giảm.			0,50 0,25 0,25																		
b) Giải thích: - Trồng trọt chiếm ưu thế do nhu cầu lớn về lương thực cho			0,50 0,25																		

	<p>trong nước và xuất khẩu, chăn nuôi đang được nhà nước quan tâm, dịch vụ chưa thật sự phát triển mạnh để phục vụ cho trồng trọt và chăn nuôi.</p> <p>- Chủ trương đưa chăn nuôi thành ngành chính, tác động của nền kinh tế thị trường...</p>	0,25
<b>Câu I + II + III + IV = 10,0 điểm</b>		

-----HẾT-----